**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN**

Kính gửi: Phòng Giáo dục & Đào tạo Đại Lộc.

Tôi (chúng tôi) ghi tên dưới đây:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Họ và tên  | Ngày tháng năm sinh | Nơi công tác *(hoặc nơi thường trú)* | Chức danh | Trình độ chuyên môn | Tỷ lệ (%) đóng góp vào việc tạo ra sáng kiến  |
| 1 | Đặng Ngọc Quỳnh Dung | 1992 | Trường Mầm non Đại Hòa | Giáo viên | Đại học sư phạm mầm non. | 100% |

Là tác giả (nhóm tác giả) đề nghị xét công nhận sáng kiến: Một số biện pháp dạy trẻ học tốt môn khám phá khoa học cho trẻ 4-5 tuổi

**1. Chủ đầu tư tạo ra sáng kiến :** Đặng Ngọc Quỳnh Dung

**2. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến**: Trẻ Mẫu giáo 4-5 tuổi Trường Mầm non Đại Hòa, Đại Lộc, Quảng Nam.

**3. Ngày sáng kiến được áp dụng lần đầu hoặc áp dụng thử**: Ngày 15 tháng 9 năm 2023

**4. Mô tả bản chất của sáng kiến**:Một số biện pháp dạy trẻ học tốt hoạt động khám phá khoa học cho trẻ trẻ 4-5 tuổi gồm các nội dung sau:

**4.1.Phân tích tình trạng của giải pháp đã biết ( Phân tích ưu điểm, nhược điểm)**

**\*Ưu điểm:**

 Năm học 2023-2024 tôi được phân công dạy lớp Nhỡ 1, tổng số học sinh là 30 cháu, đa số trẻ ngoan, biết vâng lời, có tinh thần và thể lực tương đối tốt, qua khảo sát đầu năm học có 60% phát triển nhận thức tốt, hiểu biết nhiều về môi trường xung quanh.

 Nhà trường bổ sung đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học theo thông tư 51/TT-BGD&ĐT.

 Phụ huynh quan tâm phối hợp với giáo viên trong công tác giáo dục trẻ.

 Giáo viên nắm vững chương trình giáo dục mầm non theo thông tư số 51/2020/TT-BGD&ĐT ban hành ngày 31/12/2020. Luôn có tấm lòng yêu nghề, mến trẻ và có tinh thần cố gắng, luôn học hỏi đầu tư trong soạn giảng, sáng tạo trong phương pháp, chuẩn bị đồ dùng dạy học cho cô và trẻ chu đáo đầy đủ.

 **\*Nhược điểm:**

 Một số trẻ thụ động chưa tích cực tham gia vào giờ học, thiếu tự tin, ít tham gia phát biểu, khả năng nhận thức và hiểu biết môi trường xung quanh hạn chế, ngôn ngữ diễn đạt chưa tốt nên chất lượng học môn khám phá khoa học đạt chưa cao.

 Phụ huynh đa số làm nông ít có thời gian quan tâm đến việc học tập và chăm sóc các và một số ít phụ huynh chưa nhận thức sâu sắc tầm quan trọng của bậc học Mầm non.

 **4.2 Nội dung đã cải tiến, sáng tạo để khắc phục những nhược điểm của giải pháp đã biết:**

 Sau khi nắm được tình hình của lớp bản thân đã đề ra một số nội dung để cải tiến, khắc phục nhược điểm trên.

 Việc cho trẻ khám phá môi trường xung quanh một cách khoa học, không những giúp trẻ nhận biết những đặc điểm bên ngoài mà còn có những thuộc tính nên trong của sự vật hiện tượng. từ đó giúp trẻ yêu thiên nhiên, yêu cuộc sống có hành vi tích cực với môi trường xung quanh. Tuy nhiên để thực hiện nhiệm vụ quan trọng đó cô giáo cần có phương pháp phù hợp với từng hoạt động để giúp trẻ lĩnh hội đầy đủ những tri thức mà cô truyền thụ cho trẻ

 Khám phá môi trường xung quanh là một quá trình tiếp xúc, tìm tòi tích cực từ phía trẻ nhằm phát hiện những cái mới, những cái ẩn dấu trong các sự vật, hiện tượng xung quanh. Khám phá môi trường xung quanh có tầm quan trọng đặc biệt đối với sự phát triển tâm lý của trẻ lứa tuổi mầm non nói chung và độ tuổi mẫu giáo 4- 5 tuổi nói riêng. Vì vậy cho trẻ khám phá khoa học về môi trường xung quanh chính là tạo điều kiện, cơ hội và tổ chức các hoạt động đế trẻ tích cực tìm tòi phát hiện về các hiện tượng sự vật xung quanh. Chính vì vậy mà việc việc tổ chức cho trẻ khám phá khoa học là một trong những hoạt động quan trọng không thể thiếu được trong giáo dục trẻ ở lứa tuổi mầm non. Nhờ việc cho trẻ khám phá khoa học nên trẻ có những biểu tượng đúng đắn, chính xác và đầy đủ về môi trường xung quanh của mình. Giúp trẻ phát triển và hoàn thiện các chức năng tâm lý, phát triển tình cảm thẫm mỹ, đạo đức, hình thành ở trẻ những kinh nghiệm sống…Cho nên, tôi phải tổ chức hoạt động khám phá khoa học cho thật tốt bằng những biện pháp cụ thể như sau:

 **4.3. Nêu các điều kiện, phương tiện cần thiết để thực hiện và áp dụng giải pháp:**

 ***Về điều* *kiện, phương tiện:***

 Giáo viên phải chuẩn bị đồ dùng dạy học rất thực tế gần gũi với trẻ rồi cho trẻ quan sát, trãi nghiệm cô gợi ý trẻ tò mò thích khám phá, tính hiểu biết.

 Giáo viên cho trẻ tiếp xúc trực tiếp mới có ấn tượng, mới khắc sâu vào trí nhớ cho trẻ. Mặc dù việc chuẩn bị vật thật cho dạy học là điều khó khăn nhưng chúng ta cố gắng khắc phục thì hiệu quả đạt rất cao.

 Giáo viên có thể lấy hình ảnh từ trên mạng cài vào các slide của chương trình Powerponit để hình ảnh sinh động hơn.

 Cần phải chuẩn bị vật thật hay hình ảnh đều phải sinh động gần gũi với trẻ và cái nhìn mọi vật phải có tính khoa học

 **4.4 Nêu các bước thực hiện giải pháp, cách thức thực hiện giải pháp *(nhằm để giải quyết các vấn đề đã nêu trên)***

**Biên pháp1 : Lập kế hoạch và tổ chức cho trẻ làm quen với môi trường xung quanh ở trường mầm non:**

Đây là bước quan trọng nhất để giáo viên thực hiện một hoạt động có kết quả, một hoạt động được chuẩn bị chu đáo về kế hoạch, đồ dùng, phương tiện…thì sẽ thành công mang lại kết quả tốt, việc chuẩn bị trước ở đây không phải để áp đặc trẻ mà cũng cần tuân thủ theo chương trình mầm non mới, lấy ý tưởng từ trẻ để xây dựng, trước khi vào bài dạy cô giáo cần lấy ý kiến từ trẻ trước để xây dựng kế hoạch, trong một số động vật nuôi trong nhà trẻ yêu thích nhất con gì, trẻ thường tiếp xúc, gần gũi với con vật gì, nhà trẻ có nuôi những con gì. Khi lấy được ý kiến của trẻ cô xây dựng kế hoạch dựa trên hiểu biết của trẻ, cái gì trẻ đã biết, cái gì trẻ chưa biết để cung cấp cho chính xác, không nên xây dựng kế hoạch với những kiến thức lặp, tức là trẻ đã biết khi cô cung cấp sẽ bị thừa, trẻ nhàm chán, tiếp thu không hiệu quả.

Mặt khác ngoài việc chuẩn bị kế hoạch cô cần chuẩn bị tốt đồ dùng dạy học, phương tiện, học liệu để phục vụ bộ môn, như tôi đã nói ở phần trên chúng ta nên phát huy tối đa ở lực lượng phụ huynh bởi vì ở nhà họ sẽ có nhiều đồ dùng mà trong quá trình giảng dạy chúng ta sẽ cần đến để trẻ được trực quan như những lồng chim, một số chậu hoa, chậu cá, hay nói phụ huynh giúp chúng ta cho trẻ quan sát bầu trời chuẩn bị mưa, bầu trời có gió…. Lúc ở nhà, để những kiến thức ấy là phương tiện chuẩn bị sẵn về kiến thức khi cô lên hoạt động, khi cô đàm thoại những kiến thức trẻ tích luỹ được sẽ nhớ lại và cùng cô, bạn trao đổi….

Bước lập kế hoạch và chuẩn bị này không phải dễ, nhưng cũng không khó, đòi hỏi người giáo viên phải nhiệt tình, yêu nghề, mến trẻ, hết trách nhiệm một người cô giáo như mẹ hiền thì mới làm được, hơn nữa quan hệ giữa giáo viên và phụ huynh hết sức mật thiết, chịu khó vì các cháu thì mới thực hiện được, nếu phụ huynh bận thì cô giáo sẵn sàng đến nhà mượn và trả đúng thời gian đã hẹn.
Hoặc khi dạy bài sự phát triển của cây, sự chuẩn bị, sự chịu khó của cô giáo cho trẻ những kiến thức thực tế, phong phú mà lại sinh động hơn là cô chuẩn bị hạt giống, gieo vào hộp, hạt nẩy mầm, cây lớn lên vài lá, cây lớn lên 3-4 lá, cây phát triển….ở bài dạy nầy tôi đã chuẩn bị 2 loại cây cho trẻ, quan sát, so sánh đó là sự phát triển của cây lúa cùng với cây đậu, tôi không quên giáo dục cháu biết yêu quý sản phẩm của người làm ra, cho trẻ biết để có hạt đậu, hạt cơm cho chúng ta ăn hôm nay phải trãi qua nhiều giai đoạn cực nhọc mà bác nông dân đã làm.

**Biện pháp 2: Tạo điều kiện cho trẻ tham gia tích cực vào quá trình quan sát:**

Quan sát là trực tiếp nhìn thấy bằng mắt những sự vật, hiện tượng xảy ra trước mắt mình, thông qua quan sát trẻ nắm bắt được đặc điểm, cấu tạo, kích thước, hình dạng bên ngoài một cách nhanh chóng kết hợp với phương pháp giảng giải của cô trẻ sẽ tiếp thu nhanh những kiến thức mà cô giáo cần cung cấp, đặc điểm của trẻ thích những gì mới lạ, hấp dẫn nên chúng ta chọn hình thức tập trung sinh động để lôi cuốn trẻ tham gia tích cực vào quá trình quan sát, cô nên chuẩn bị vật thật để thu hút trẻ hơn.

Ví dụ: Dạy đề tài con chim. Cô chuẩn bị vật thật là vài lồng chim, có những con chim khác nhau cho cháu quan sát, nghe thấy tiếng hót, chim nhảy nhót trong lồng, mổ mồi, uống nước, trẻ trực tiếp quan sát bộ lông, đầu, đuôi, cánh… của từng con chim, như vậy trẻ hứng thú hơn khi tham gia vào hoạt động, cô trực tiếp đặt câu hỏi để trẻ trả lời thông qua việc trẻ trực tiếp quan sát sẽ hiêủ nhanh vấn đề cô cần cung cấp trong giờ dạy hơn, đồng thời qua việc trực tiếp quan sát trẻ có thể so sánh sự giống nhau và khác nhau giữa con chim nầy về hình dáng, màu sắc, tiếng kêu…

Hoặc khi dạy trẻ bài một số hiện tượng tự nhiên như mưa, gió… cô cho trẻ quan sát lúc trời chuẩn bị mưa có mây đen kéo đến, bầu trời xám xịt, từng luồn gió thổi nghe mát cả người… thế là chuẩn bị có trời mưa, cho trẻ quan sát từng hạt mưa từ lúc bắt đầu đến khi kết thúc, sau cơn mưa bầu trời quan đãng… những bài học nầy chỉ thực hiện phương pháp quan sát là tốt nhất, trẻ sẽ hiểu ngay, biết ngay không cần cô giáo phải diễn giải, thuyết trình nhiều.

Hoặc ở chủ điểm thế giới thực vật cô dạy trẻ bài một số loại hoa mà không có tranh ảnh hoặc hoa thật thì không thể nào ta cung cấp kiến thức đến với trẻ được tốt, cho dù cô có dùng bao nhiêu ngôn ngữ nghệ thuật, miêu tả hay đến mấy trẻ vẫn không sao hiểu được, liệu trẻ có hình dung hoa hồng khác với hoa sen, hoa thược dược không.Nhưng cô chỉ dùng phương pháp quan sát qua tranh hay vật thật thì trẻ sẽ hiểu ngay chỉ trong thời gian ngắn cô không cần phân tích, giảng giải gì nhiều, trẻ trực tiếp quan sát và tri giác chỉ sau vài câu hỏi của cô là đã hiểu hoa hồng, hoa cúc, hoa mai có điểm gì giống nhau, khác nhau thế nào….

Nhìn vào tranh các loại hoa cô chỉ giới thiệu sơ lược cháu sẽ biết và hiểu ngay cấu tạo, hình dáng, kích thước của cánh hoa, lá hoa, đài hoa, loại hoa đó thường sống ở đâu, phân biệt được các loại hoa nhờ vào quan sát hình dáng, màu săc ….

Đặc điểm của trẻ mầm non là học thông qua các giác quan: Nhìn, nghe, ngưởi, sờ mó. Cô phải dùng câu hỏi để hướng sự chú ý của trẻ vào các chi tiết nhỏ khi quan sát, khám phá đồ vật, hiện tượng ở nhiều khía cạnh khác nhau.
Tích cực tham gia vào hoạt động quan sát nhờ các giác quan trẻ lĩnh hội được kiến thức, được hoạt động với đối tượng, qua đó giúp trẻ nhận thức được mọi sự vật hiện tượng luôn có sự thay đổi không ngừng và những thay đổi nầy có liên quan đến nhau.

Cô có thể ví dụ thêm những thay đổi có liên quan đến nhau như sự tuần hoàn của nước…

**Biện pháp 3: Tăng cường phối hợp các phương pháp đàm thoại thuyết trình với phương pháp quan sát để thực hiện dạy tốt bộ môn KPKH:**

Việc cho trẻ làm quen với bộ môn khám phá khoa học ở chương trình mầm non yêu cầu lấy trẻ làm trung tâm, trẻ tự khám phá, tự phát hiện, được trãi nghiệm và nhiệm vụ của cô giáo là giải thích, cung cấp đầy đủ những thắc mắc, những tìm hiểu của trẻ xoay quanh chủ đề mà cô và trẻ đã cùng thảo luận trước đó. Với bộ môn nầy phương pháp quan quát chiếm vị thể chủ đạo song bên cạnh giáo viên cần khai thác thêm việc phối hợp các phương pháp khác như đàm thoại, giải thích… để dạy trẻ, có như thế thì hiệu quả hoạt động sẽ đạt cao hơn.

Ví dụ: Khi dạy trẻ quan sát con cá ngoài việc cô cho trẻ quan sát con cá để biết hình dáng, màu sắc, kích thước, cá bơi như thế nào… thì cô cần dùng lời nói để giảng giải cho trẻ nghe từ đó trẻ mới hiểu được bộ phận nào là vây, đuôi, là đầu, là mình….Phần không thể thiếu ở bộ môn nầy là phương pháp đàm thoại, cô muốn khai thác, muốn biết trẻ sau khi quan sát, sau khi nghe cô giải thích thì hiểu, nắm bắt kiến thức đến mức độ nào, bắt buộc cô phải dùng đến phương pháp đàm thoại, cô đặt câu hỏi gợi mở để trẻ tư duy trả lời. “ Vì sao cá bơi được”, “ vì sao cá sống được dưới nước”, vì sao chim bay được trên trời…..liên hệ đến những con vật khác sống được dưới nước như con ếch, con ốc, con tôm, con cua…, cho cháu kể thêm tên những con vật sống dưới nước nhằm mở mang kiến thức hiểu biết của trẻ qua phần đàm thoại (tức là trao đổi thoải mái, tự nhiên giữa cô và trẻ) nhằm mục đích phát triển vốn từ của trẻ nhiều hơn và khả năng diễn đạt ngôn ngữ mạch lạc.

Ở bộ môn này không những cho trẻ tìm hiểu về những gì xung quanh mà còn có một yếu tố là phát triển ngôn ngữ cho trẻ, đối với trẻ mầm non đây là vấn đề quan trọng, ở độ tuổi nầy trẻ diễn đạt những hiểu biết của mình bằng lời chưa tốt, có sự việc trẻ hiểu nhưng nói để người khác hiểu thì chưa được, qua các hoạt động trong ngày ở trường mà đặc biệt qua dạy bộ môn KPKH này cô giáo cần cung cấp cho trẻ thêm một số thuật ngữ, một số từ còn lạ, còn mới đối với các cháu để bổ sung thêm vốn từ cho mỗi trẻ. Ở lớp tôi có sự phát triển ngôn ngữ không đồng đều, việc cung cấp và phát triển vốn từ cho mỗi trẻ đều khác nhau, dựa vào đặc điểm tâm, sinh lý riêng biệt, nhiều cháu nói còn sợ sai trước lớp, bạn cười nên rụt rè không dám phát biểu, còn một số cháu khác lanh lẹ hơn, có điều kiện gia đình quan tâm hơn thì vốn từ, vốn hiểu biết về thế giới xung quanh tốt hơn. Tôi phải dùng phương pháp đàm thoại, giải thích cho mỗi đối tượng khác nhau tuỳ thuộc vào sự hiểu biết của mỗi cháu để dạy.

Qua thực hiện biện pháp nầy và chương trình mầm non theo thông tư 51/2020/TT-BGD&ĐT cho trẻ tự khám phá, tự tìm tòi, cô giáo chỉ đóng vai trò gợi mở, giải thích, tôi thấy kết quả đạt được thật rõ nét nhiều cháu về nhà thực hành ngay kiến thức cô cung cấp. Tôi thấy bước đầu đã có kết quả tốt.

**Biện pháp 4**: **Sử dụng các trò chơi thực nghiệm:**

Trong khám phá khoa học việc sử dụng trò chơi, thí nghiệm đơn giản luôn tạo cho trẻ sự hứng thú, kích thích trẻ tích cực hoạt động, phát triển ở trẻ tính tò mò, ham hiểu biết, thích khám phá, tìm tòi, phát triển óc quan sát, phán đoán và các năng lực hoạt động trí tuệ,…chính vì vậy mà phương pháp sử dụng các trò chơi thực nghiệm luôn đạt kết quả cao trong hoạt động khám phá khoa học.

+ Ví dụ 1: Thí nghiệm về sự nảy mầm của hạt

\* Mục tiêu:Trẻ biết được cây cũng cần thức ăn, ánh sáng và nước mới sinh trưởng được.

\* Chuẩn bị: Một vài hạt đậu tương, đậu đen…2 Khay nhỏ, một ít đất .bình nước tưới.

\* Tiến hành: Ngâm hạt vào trong nước ấm từ 1 đến 2 tiếng sau đó lấy ra đặt hạt vào khay có sẵn đất. Đặt 1 khay nơi có ánh sáng mặt trời và cho trẻ tưới nước hàng ngày. Khay còn lại đặt trong bóng tối và không tưới nước. Quan sát sau 3 đến 4 ngày cây trong khay được tưới nước hàng ngày sẽ nảy mầm và lớn dần còn khay không tưới sẽ không nảy mầm. Lúc này hãy cho trẻ giải thích hiện tượng nảy mầm và không nảy mầm trên.

\* Giải thích và kết luận: Cây nảy mầm được nhờ được gieo xuống đất, có ánh sáng và tưới nước đầy đủ sáng có thức ăn trong hạt và nước uống trong đất và ngược lại cây mà không được chăm sóc đầy đủ sẽ không nảy mầm được.

+ Ví dụ 2: Tim hiểu về những chiếc lá.

\* Mục đích: Trẻ biết lá có nhiều dạng khác nhau, hiểu được qúa trình hình thành và phát triển của cây.

\* Chuẩn bị: Đồ dùng: Lá non, lá xanh, lá già, lá khô, bốn hộp quà, hai tấm bìa có tranh cây xanh, cây hoa, cây rau củ chưa có lá.

\* Tiến hành: Trẻ biết được qui luật của chiếc lá từ lá non đến lá xanh theo thời gian lá sẽ già và khô rụng xuống đất. Tham gia chơi trò chơi “tìm lá cho cây” để khắc sâu kiến thức cho trẻ hơn, trẻ biết được cây đó phải có lá như thế mới phù hợp.

\* Kết quả: Qua trò chuyện về chiếc lá trẻ biết được vì đâu mà có lá non, lá trưởng thành, lá già và lá khô.

+ Ví dục 3: Sắc màu cầu vồng

\* Mục đích: Trẻ biết cách pha màu từ các màu cơ bản để có nhiều màu sắc khác nhau, tạo thành các sắc màu cầu vồng.

\* Chuẩn bị: Các loại màu, hình ảnh ứng dụng của màu sắc trong cuộc sống.

\* Tiến hành: Trẻ cùng cô trải nghiệm pha các màu cơ bản để có được các màu sắc khác trong cuộc sống như cam, tím, xanh lá…

\* Kết quả: Qua trải nghiệm trẻ được phát triển óc tư duy của mình, sự sáng tạo trong cuộc sống, biết kết hợp giữa những màu xung quanh bé để có những màu mới lạ.

+ Ví dụ 4: Thí nghiệm về vật nổi vật chìm dưới nước.

\* Chuẩn bị:

+ Đồ dùng: Các mẩu gỗ, bi sắt đường kính 3-4cm, thìa inox, cục nam châm, một miếng xốp, giấy, chậu đựng nước sạch.

+ Đồ chơi: Thuyền giấy, lá mít trẻ đã gấp, bóng nhựa, đồ chơi nhựa.

\* Tiến hành: Cho trẻ tự lấy đồ chơi đã chuẩn bị sẵn thả vào chậu nước, và yêu cầu trẻ nhận xét vật nào chìm? Vật nào nổi tại sao?

\* Kết quả: Qua thí nghiệm này giúp trẻ hiểu những đồ vật làm từ những nguyên liệu nặng sắt, thép, nhôm…như bi sắt, bát, thìa inox,… những đồ vật làm từ nguyên liệu nhẹ: gỗ, xốp, giấy, nhựa,…thì nổi trên nước.

Qua việc tạo các điều kiện cho trẻ tiếp xúc các sự vật hiện tượng và môi trường xung quanh bằng các thí nghiệm, thử nghiệm tôi thấy nhận thức của trẻ được mở rộng, khả năng quan sát, tri giác của trẻ phát triển tốt đa số trẻ thể hiện được tính tích cực chủ động khi quan sát đối tượng trong quá trình quan sát trẻ tỏ ra nhanh nhẹn linh hoạt và phát triển nhiều vốn kinh nghiệm, vốn từ của trẻ trở nên phong phú hơn khả năng diễn đạt tổt hơn.

**Biện pháp 5: Kích thích sự hứng thú và phát huy tính tích cực hoạt động của trẻ của trẻ thông qua tổ chức nhiều trò chơi mới sáng tạo, hấp dẫn:**

Đối với trẻMầm Non, hình ảnh thật là tốt nhất giúp trẻ nhớ lâu, hình ảnh càng sinh động bao nhiêu việc học càng tốt bấy nhiêu, hình ảnh phong phú chỉ có ở trên mạng, Chính vì lẽ đó cô giáo phải luôn tìm tòi, học hỏi khám phá những hình ảnh trên mạng, sưu tầm chụp hình ảnh thật để chọn những bức tranh phù hợp với đề tài cần cung cấp cho trẻ. Muốn đạt được điều đó đòi hỏi cô giáo phải chịu khó nhiệt tình tìm những hình ảnh trên mạng đưa vào chương trình cho phù hợp ở từng chủ điểm.

Cô giáo nên trò chuyện với trẻ để lấy ý tưởng từ trẻ ham thích khám phá đề tài nào? Thì cô giáo chọn đề tài theo sở thích của trẻ. Nhưng phải chọn đề tài phù hợp với từng chủ đề.

**Ví dụ:** Khi trẻ khám phá về “ Sự nẩy mầm và phát triển của cây” tôi thường cho trẻ xem những bức tranh vẽ về hạt gieo vào lòng đất, hạt nẩy mầm phát triển thành cây.....Rồi cô cùng trẻ tìm hiểu về sự nẩy mầm và phát triển của cây. Với cách truyền thụ như vậy tôi thấy trẻ học nhàm chán không chú ý cô giảng bài, Chính vì lẽ đó tôi đã tìm tòi những hình ảnh trên mạng thật sống động và gần gữi với trẻ để gây sự hứng thú cho trẻ tập trung vào giờ học.

Muốn cho trẻ biết “ Sự nẩy mầm và phát triển của cây” trước tiên tôi cho trẻ vào máy xem những hình ảnh quá trình nẩy mầm rồi phát triển của cây như hình ảnh hạt được gieo vào lòng đất, hạt nẩy mầm thành cây, cây được chăm sóc tươi tốt rồi ra hoa kết thành quả….. Các hình ảnh đó là một quá trình phát sinh và phát triển rất gần gũi với thực tế gieo trồng . Điều đó sẽ tạo cho trẻ một cảm giác thích thú trong học tập . Mọi hình ảnh sống động tự nhiên mang tính cuốn hút say mê của trẻ .

Cách học này là phù hợp với việc áp dụng công nghệ thông tin vào dạy học. Đặc biệt trẻ mẫu giáo rất thích được nhìn thấy hình ảnh thật trẻ sẽ nhớ lâu và rất ấn tượng khi được khám phá tìm hiểu về “ Sự nẩy mầm và phát triển của cây” .

 Sử dụng biện pháp này tôi thấy rất hiệu quả, Trẻ thích thú cùng cô khám phá và nhanh chóng hiểu được nội dung cô cần truyền thụ, giờ học đạt kết quả rất cao hơn.

**BIỆN PHÁP 6: Truyền thụ kiến thức thông qua hình thức học mà chơi, chơi mà học**

Lâu nay, chúng ta thường dùng câu đố theo trình tự để trẻ trả lời bằng hình thức cá nhân. Những câu đố cứ theo một khuôn mẫu nhất định, không phát huy tính tích cực chủ động, sáng tạo khiến trẻ trở nên nhàm chán, thờ ơ, dễ quên dẫn đến cuộc đối thoại giữa cô hỏi trò trả lời .

Hiện nay chúng ta đang thực hiện chương trình giáo dục mầm non mới đòi hỏi giáo viên phải thay đổi hình thức câu đố từ đối thoại sang đàm thoại, từ cá nhân sang tập thể, sửa chữa bổ sung đến hoàn thiện câu đố mà cô giáo nêu ra .Muốn vậy cô giáo phải suy nghĩ tìm ra hình thức sinh động hấp dẫn và nội dung câu đố không theo trình tự mà trẻ tự chọn, tự tìm ra câu trả lời.Tất nhiên cô giáo là người đặt câu đố và hướng trẻ trả lời .

**Ví dụ:** Khi cho trẻ khám phá nhận biết về một loại quả cô giáo dùng một số câu đố về các loại quả. Để trẻ tham gia trả lời câu đố tích cực sôi nổi thì đòi hỏi cô giáo phải tư duy thay đổi hình thức, cho nên tôi đã tìm tòi trên máy những hiệu ứng của chương trình Powerpoint cài vào những hình ảnh các loại quả như thật, gần gũi trẻ màu sắc hài hòa, cài trò chơi kết nối để trẻ tham gia hứng thú.

Trong mỗi ô số là một câu đố, khi trẻ trả lời đúng đáp án thì sẽ xuất hiện kết nối một hình ảnh đúng theo câu trả lời. Cứ thế trẻ thi nhau kích chuột vào vòng quay chọn câu hỏi để trả lời, cô giáo là người đọc giúp câu đố, trẻ lắng nghe cô đọc và trả lời, những câu trả lời đúng được nối liên kết các hình ảnh minh họa.

Dùng hình thức học mà chơi,chơi mà học tôi thấy trẻ rất hứng thú tham gia tích cực thi nhau chọn “ **Vòng quay kỳ diệu**” với trò chơi này các cháu được làm quen trên máy vi tính và tham gia trả lời đúng yêu cầu của cô nêu ra. Đương nhiên, mỗi lần cháu nói đúng cô giáo phải khen ngợi, động viên và được cả lớp vỗ tay khích lệ . Cho nên lớp học trở nên sôi nổi. Các cháu phấn khởi tham gia “ **vòng quay kỳ diệu**”

 **4.5. Chứng minh khả năng áp dụng của sáng kiến *(đã được áp dụng, kể cả áp dụng thử trong điều kiện kinh tế - kỹ thuật tại cơ sở; khả năng áp dụng cho những đối tượng, cơ quan, tổ chức khác):***

 Những giải pháp mà bản thân thực hiện điều dựa vào tình hình cơ sở vật chất, khả năng tiếp thu của các cháu, sự đồng thuận phối hợp cùng giáo dục của các bậc phụ huynh tại đơn vị Trường MN Đại Hòa.

 Sáng kiến này có khả năng áp dụng cho những đơn vị giáo dục mầm non trên địa bàn huyện Đại Lộc

 **5- Những thông tin cần được bảo mật *(nếu có)*:** Không

**6- Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tác giả:** Lợi ích thu được do áp dụng sáng kiến này là:

Qua những biện pháp trên để thực hiện tốt hoạt động khám phá khoa học bản thân tôi đã nắm được nội dung, phương pháp để dạy cho trẻ.

Cô giáo giúp trẻ tham quan du lịch cộng đồng.

Tổ chức cho trẻ tiếp xúc với môi trường xung quanh để chọn hình ảnh sinh động sát với đề tài

Có những đề tài không thể có hình ảnh thực, cô giáo phải tìm hình ảnh trên mạng cài vào chương trình powrepnit để cung cấp kiến thức cho trẻ.

Cô giáo phải gần gũi thân thiện với trẻ để bộc lộ tình cảm giữa cô và trẻ

Từ sự gần gũi đó trẻ sẽ mạnh dạn hơn, tham gia thí nghiệm đóng góp xây dựng hoạt động khám phá khoa học nhẹ nhàng.

Thông qua trò chơi “ Vòng quay kỳ diệu” nhẹ nhàng, dùng hình thức “học mà chơi, chơi mà học” để giúp trẻ tiếp thu bài tốt, phát huy được tư duy trẻ.

 **7- Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tổ chức, cá nhân đã tham gia áp dụng sáng kiến lần đầu, kể cả áp dụng thử *(lợi ích kinh tế, xã hội so với trường hợp không áp dụng giải pháp đó ; hoặc so với những giải pháp tương tự đã biết ở cơ sở hoặc số tiền làm lợi):***

**8- Danh sách những người đã tham gia áp dụng thử hoặc áp dụng sáng kiến lần đầu (nếu có):**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Họ và tên  | Ngày tháng năm sinh | Nơi công tác (hoặc nơi thường trú) | Chức danh | Trình độ chuyên môn | Nội dung công việc hỗ trợ |
| 1 |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |

Tôi xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

|  |  |
| --- | --- |
| **Xác nhận và đề nghị của****cơ quan, đơn vị tác giả công tác** |  *Đại Hòa, ngày 28 tháng 11 năm 2022.* **Người nộp đơn** ***Đặng Ngọc Quỳnh Dung*** |